

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17/7/2018

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lâm.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Loan; Ông Phạm Đức Nhuận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

- Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc: “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 8/7/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - Sinh ngày: 20/8/1991 (Có mặt)

Nghề nghiệp: Công nhân

Địa chỉ: Thôn 13, xã L, huyện A, tỉnh N

Bị đơn: Anh Lưu Văn H - Sinh ngày: 05/6/1988 (Vắng mặt)

Nghề nghiệp: Công nhân

Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện L1, tỉnh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2018; bản tự khai ngày 10/4/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M đăng ký kết hôn với anh Lưu Văn H tại UBND xã I, huyện L, tỉnh H1 vào ngày 09/6/2011 trên cơ sở hai bên tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi cưới hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc được khoảng năm năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 8/2016 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và sống ly thân đến nay. Nguyên nhân chủ yếu do anh H hay uống rượu say xỉn, đánh đập chị M. Hiện nay chị M không còn tình cảm với anh H nữa và yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung: Lưu Thị Ngọc Y - Sinh ngày: 18/01/2012. Hiện nay con đang ở với anh H, chị M yêu cầu nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ tròn 18 tuổi và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Nếu anh H yêu cầu nuôi dưỡng con chung thì chị M cũng nhất trí và đóng góp phí tổn nuôi con theo khả năng của bản thân.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/4/2018, anh Lưu Văn H trình bày phù hợp với lời trình bày của chị M về các quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung. Còn mâu thuẫn vợ chồng là không có, do chị M tự ý bỏ nhà ra đi không rõ lý do. Anh H vẫn còn tình cảm với chị M nên có nguyện vọng đoàn tụ. Về con chung: Anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung vì từ khi con mới được 11 tháng tuổi do mẹ anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay, anh H yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con đến khi con đủ tròn 18 tuổi. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các phiên hòa giải ngày 02/5/2018; 21/5/2018 và tại phiên tòa ngày 22/06/2018, mặc dù đã được thông báo hợp lệ nhưng anh Lưu Văn H đều vắng mặt không rõ lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 06/6/2018, UBND xã I và Ban cán sự thôn T cung cấp: Chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn H kết hôn với nhau vào ngày 09/6/2011 tại UBND xã I. Từ sau khi kết hôn thì chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn H đi làm ăn tại các tỉnh phía Nam nên việc vợ chồng mâu thuẫn thì Ban cán sự thôn và chính quyền địa phương không nắm được nội dung cụ thể, chúng tôi chỉ biết rằng hai vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và chị M làm đơn yêu cầu ly hôn là đúng thực tế. Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung Lưu Thị Ngọc Y - Sinh ngày 18/01/2012, hiện tại cháu Y đang sống cùng bà nội tại thôn T, xã I, huyện L Hà, tỉnh H1. Về tài sản, tại địa phương không thấy vợ chồng có tài sản chung.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị M trình bày các mối quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung phù hợp với quá trình giải quyết vụ án, đồng thời giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình về các mối quan hệ hôn nhân và tài sản, còn về con chung chị M thỏa thuận giao con chung cho anh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đã tổng đạt hợp lệ cho anh Lưu Văn H nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà ra quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục tổng đạt hợp lệ cho anh Lưu Văn H nhưng anh H tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh Lưu Văn H là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

- **Về hôn nhân:** Vợ chồng chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2011 tại UBND xã I, huyện L, tỉnh H1 (Trích lục kết hôn ngày 03/4/2018) trên cơ sở hai bên tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc được khoảng năm năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 8/2016 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và sống ly thân đến nay. HĐXX thấy rằng mục đích hôn nhân là để vợ chồng đồng tâm hiệp lực xây dựng một gia đình ấm no, hạnh phúc. Nhưng muốn đạt được mục đích đó thì mỗi bên vợ, chồng phải có tình cảm thương yêu và sống có trách nhiệm với nhau. Đối với trường hợp vợ chồng chị M và anh H, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, hai người đã sống ly thân nhau. Hiện nay chị M không còn tình cảm với anh H nữa và kiên quyết yêu cầu ly hôn còn anh H có nguyện vọng đoàn tụ, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh H không chịu hợp tác, không tham gia các phiên hòa giải do Tòa án tiến hành. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị M và anh H đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân giữa chị M và anh H không đạt được và yêu cầu ly hôn của chị M là chính đáng. Do đó áp dụng khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lưu Văn H là phù hợp.

- **Về con chung:** Vợ chồng có một con chung Lưu Thị Ngọc Y - Sinh ngày: 18/01/2012. Từ trước đến nay con đang ở với mẹ anh H là bà Nguyễn Thị H3. Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn H đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ tròn 18 tuổi, chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, còn anh H yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Tại phiên tòa, chị M thỏa thuận giao con chung cho anh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2018. HĐXX xét thấy sự thỏa thuận của chị M là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó chấp nhận và áp dụng các điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2015, giao con chung Lưu Thị Ngọc Y - Sinh ngày: 18/01/2012 cho anh Lưu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ tròn 18 tuổi, chị M và cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2018. Chị M có quyền đi lại thăm nom con chung, anh H và gia đình không được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó HĐXX miễn xét.

- **Về án phí:** Nguyên đơn phải chịu án phí LHST và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 56; điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228; điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo, tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lưu Văn H.

Về con chung: Giao con chung Lưu Thị Ngọc Y - Sinh ngày: 18/01/2012 cho anh Lưu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ tròn 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị M phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 7/2018 và có quyền đi lại thăm nom con chung, anh H và gia đình không được ngăn cấm.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000đ án phí LHST và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí

LHST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 0001628 ngày 10/4/2018.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Lộc Hà (2 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu văn phòng TA.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Lâm